

Khai thác giá trị nghề dệt thổ cẩm trong phát triển du lịch đặc thù tại khu vực miền núi phía Bắc

Phạm Cẩm Hùng¹, Phạm Ngọc Đình¹, Dương Đình Tiến¹, Hoàng Anh Công¹, Trần Đình Lộc^{1*}

¹ Trường đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

* Tác giả liên hệ: trandinhloc@dvtdt.edu.vn

Tóm tắt

Nghiên cứu tập trung khai thác giá trị của nghề dệt thổ cẩm truyền thống trong việc phát triển du lịch đặc thù tại khu vực miền núi phía Bắc Việt Nam. Nghề dệt thổ cẩm không chỉ là sản phẩm thủ công mỹ nghệ mà còn là biểu tượng văn hóa đặc sắc của các dân tộc thiểu số, phản ánh truyền thống, tín ngưỡng và bản sắc văn hóa đa dạng. Việc phát triển du lịch dựa trên giá trị văn hóa nghề dệt mang lại cơ hội bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, đồng thời thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương một cách bền vững. Nghiên cứu phân tích thực trạng, tiềm năng và thách thức trong việc khai thác nghề dệt thổ cẩm phục vụ du lịch đặc thù, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường sự liên kết cộng đồng, nâng cao chất lượng sản phẩm và quảng bá hiệu quả nhằm xây dựng mô hình phát triển bền vững cho vùng miền núi phía Bắc.

Nhận 28/05/2025

Được duyệt 22/08/2025

Công bố 30/12/2025

Từ khóa

dệt thổ cẩm, du lịch đặc thù, miền núi phía Bắc, phát triển bền vững, văn hóa dân tộc thiểu số

© 2025 Journal of Science and Technology - NTTU

1. Giới thiệu

Nghề dệt thổ cẩm (DTC) của các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc là sản phẩm thủ công mỹ nghệ độc đáo, hàm chứa giá trị văn hóa tinh thần sâu sắc. Các sản phẩm vừa phản ánh đời sống xã hội, vừa thể hiện tín ngưỡng, phong tục và bản sắc đặc trưng của từng dân tộc (Bích, 2023). Trong bối cảnh du lịch phát triển đa dạng, khai thác giá trị văn hóa từ DTC là hướng tiềm năng cho du lịch đặc thù, đồng thời góp phần bảo tồn–phát huy di sản, thúc đẩy kinh tế địa phương, nâng cao đời sống người dân và quảng bá hình ảnh văn hóa miền núi phía Bắc tới du khách trong–ngoài nước [1,2]. Nghiên cứu làm rõ thực trạng, đánh giá tiềm năng và hạn chế trong khai thác nghề để phát triển du lịch đặc thù, từ đó đề xuất giải pháp kết hợp bảo tồn văn hóa với phát triển kinh tế du lịch, hướng tới mô hình bền vững cho cộng đồng dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc [1].

2. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

Du lịch đặc thù (special interest tourism) là loại hình dựa trên các yếu tố độc đáo của điểm đến, nơi du khách bị hấp dẫn bởi giá trị văn hóa, tự nhiên, lịch sử hoặc nghề truyền thống. Về lý thuyết, loại hình này đề cao trải nghiệm, cá nhân hóa và kết nối sâu với bản sắc địa phương. Ở Việt Nam, phát triển du lịch đặc thù vừa phù hợp xu thế thị trường, vừa khai thác tài nguyên bản địa và thúc đẩy kinh tế gắn với bảo tồn văn hóa bền vững [3]. Trong hệ sinh thái du lịch đặc thù, du lịch gắn với nghề truyền thống như DTC nổi bật nhờ kết hợp bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể với phát triển kinh tế cộng

đồng. Nghề DTC của các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc là điển hình: ngoài giá trị sử dụng, còn hàm chứa chiều sâu văn hóa qua hoa văn, màu sắc, kỹ thuật; sản phẩm phản ánh thể giới quan, tín ngưỡng, tập tục và truyền thuyết, khẳng định bản sắc và đa dạng văn hóa [4,5].

Thời gian qua, một số địa phương triển khai du lịch cộng đồng gắn nghề DTC như giải pháp phát triển bền vững. Hoạt động tham quan làng nghề, trải nghiệm dệt và mua sắm sản phẩm giúp nghề được “tái sinh”, trở thành cầu phân của sản phẩm du lịch đặc trưng, tăng giá trị điểm đến và tạo sinh kế cho người dân [2,6]. Tuy vậy, nghề DTC đối mặt thiếu hụt lực lượng kế thừa do đô thị hóa, dịch chuyển lao động; cạnh tranh từ hàng công nghiệp giá rẻ; hạn chế về tiếp thị, thiết kế, kết nối thị trường; và liên kết lỏng lẻo giữa hộ sản xuất, làng nghề, doanh nghiệp du lịch, khiến tiềm năng chưa khai thác hiệu quả [1,2].

Từ cơ sở lý luận và thực tiễn, nghiên cứu phân tích thực trạng phát triển nghề DTC ở miền núi phía Bắc, đánh giá vai trò của nghề trong xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù, chỉ ra các rào cản và đề xuất giải pháp nhằm phát huy giá trị văn hóa–kinh tế của DTC, góp phần vào chiến lược du lịch bền vững cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc Việt Nam.

3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu chính trong công trình là định tính, tập trung phân tích văn hóa và phát triển du lịch liên quan đến nghề DTC tại miền núi phía Bắc. Dữ liệu

được thu thập thông qua phỏng vấn chuyên gia gồm cán bộ quản lý văn hóa, nhà nghiên cứu dân tộc, đại diện làng nghề và chuyên gia du lịch, nhằm lấy ý kiến thực tiễn và đề xuất giải pháp. Nghiên cứu cũng tổng hợp và phân tích các tài liệu, báo cáo chính sách trong và ngoài nước, cùng dữ liệu thứ cấp từ cơ quan quản lý nhà nước, giúp đảm bảo tính đa chiều, khách quan và đầy đủ cho kết quả phân tích [2].

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Thực trạng nghề DTC tại miền núi phía Bắc

4.1.1. Phân bố và đối tượng duy trì nghề

Nghề DTC tiếp tục duy trì ở nhiều cộng đồng dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc—đặc biệt Thái, Mường, Tày, Dao, Mông, Nùng—vừa tạo sinh kế, vừa biểu đạt bản sắc và gắn kết cộng đồng. Truyền nghề chủ yếu trong gia đình, gìn giữ kỹ thuật thủ công cùng hệ hoa văn, họa tiết mang ý nghĩa tín ngưỡng—xã hội.

Sản xuất chủ yếu quy mô hộ và cộng đồng làng bản, đòi hỏi tỉ mỉ và hiểu biết kỹ thuật từ chọn nguyên liệu tự nhiên đến tạo hoa văn, hoàn thiện sản phẩm. Làng nghề phân tán, chưa tổ chức theo cụm/công nghiệp, nên hạn chế mở rộng và chuyên nghiệp hóa.

Phụ nữ giữ vai trò trung tâm—các bà, các mẹ là lực lượng chính—vừa bảo tồn truyền thống vừa tạo thu nhập. Tuy nhiên, vì tính thủ công và quy mô nhỏ, nghề chưa được đầu tư bài bản, chưa hướng đến công nghiệp hóa hay thương mại hóa lớn.

Nghề DTC chịu thách thức điển hình của miền núi phía Bắc: kinh tế khó khăn, hạ tầng hạn chế, tác động đô thị hóa—hiện đại hóa. Dẫu vậy, nghề vẫn quan trọng trong đời sống văn hóa, góp phần bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể và nuôi dưỡng sức sống bền vững của cộng đồng.

Bảng 1: Phân bố dân tộc và vai trò trong duy trì nghề DTC tại miền núi phía Bắc

Dân tộc	Khu vực phân bố chính	Vai trò trong nghề dệt	Đặc điểm sản xuất
Thái	Son La, Điện Biên, Lai Châu	Truyền dạy trong gia đình, nữ giới chủ yếu	Sản xuất thủ công, hoa văn phong phú
Mường	Hòa Bình, Thanh Hóa	Phụ nữ là người làm chính, bảo tồn hoa văn truyền thống	Quy mô hộ gia đình, nguyên liệu tự nhiên
Tày	Cao Bằng, Bắc Kạn	Giữ gìn kỹ thuật dệt thổ cẩm truyền thống	Phân bố rải rác, sản xuất nhỏ lẻ
Dao	Lào Cai, Yên Bái	Đảm nhận kỹ thuật dệt và phát triển làng nghề	Sản phẩm đa dạng về hoa văn và màu sắc

Nguồn: [1,2,6].

4.1.2. Đặc điểm sản phẩm

Sản phẩm DTC của các dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc thể hiện bản sắc độc đáo qua hoa văn, màu sắc, chất liệu và kỹ thuật dệt truyền thống. Mỗi dân tộc có phong cách hoa văn riêng—một phần di sản văn hóa phi vật thể—vừa giàu thẩm mỹ, vừa chuyển tải tín ngưỡng, phong tục, truyền thuyết và niềm tin cộng đồng, làm nổi bật sự đa dạng vùng miền. Màu sắc được chọn kỹ, ưu tiên nhuộm tự nhiên từ cây cỏ, gỗ và vật liệu sinh học, tạo hài hòa thẩm mỹ và gắn kết con người với thiên nhiên. Kỹ thuật dệt thủ công đòi hỏi sự khéo léo từ khâu chuẩn bị nguyên liệu đến hoàn thiện sản phẩm, được truyền dạy chủ yếu trong gia đình và cộng đồng. Thổ cẩm không chỉ phục vụ sinh hoạt mà còn hiện diện trong lễ hội, cưới hỏi, tang ma; qua đó kiến tạo danh tính văn hóa, củng cố gắn kết cộng đồng và tiếp nối truyền thống, đồng thời giúp du khách hiểu sâu hơn về lịch sử, tín ngưỡng và đời sống bản địa.

Bảng 2: Các đặc điểm tiêu biểu của sản phẩm DTC tại miền núi phía Bắc

Tiêu chí	Mô tả chi tiết
Hoa văn	Phong cách đa dạng, đặc trưng theo dân tộc, phản ánh tín ngưỡng, truyền thuyết và phong tục
Màu sắc	Màu nhuộm tự nhiên từ cây cỏ, gỗ, nguyên liệu sinh học, tạo sự hài hòa và thân thiện với môi trường
Chất liệu	Sợi bông, sợi lanh, sợi tơ tằm, tùy thuộc nguồn nguyên liệu địa phương
Kỹ thuật dệt	Thủ công, gồm chuẩn bị nguyên liệu, dệt thoi, tạo hoa văn nổi, hoàn thiện; đòi hỏi sự khéo léo và kinh nghiệm
Vai trò văn hóa	Sử dụng trong nghi lễ, lễ hội, trang phục truyền thống, biểu tượng văn hóa và sự gắn kết cộng đồng

Nguồn: [1,2,6].

4.1.3. Thị trường và mục đích sử dụng

Sản phẩm DTC ở miền núi phía Bắc chủ yếu phục vụ nhu cầu nội bộ cộng đồng: dùng trong nghi lễ, trang phục dân tộc và sinh hoạt hằng ngày. Thổ cẩm vừa duy trì, vừa biểu đạt các giá trị văn hóa, tín ngưỡng, phong tục, góp phần gìn giữ bản sắc và đời sống tinh thần.

Thị trường tiêu thụ còn hạn chế, chủ yếu trong cộng đồng; chỉ một phần nhỏ bán cho du khách làm quà lưu niệm tại các điểm du lịch cộng đồng. Quy mô thị trường nhỏ lẻ, phân tán, tổ chức chưa chuyên nghiệp nên chưa hình thành mặt hàng du lịch đặc trưng có khả năng thương mại hóa cao.

Khả năng khai thác kinh tế còn thấp do thị trường ngoài cộng đồng chưa phát triển. Chỉ ít hộ có thể mở rộng sản xuất; đa số bị giới hạn bởi thiếu kênh phân phối, kỹ năng tiếp thị—quản lý sản phẩm và liên kết lỏng lẻo với chuỗi giá trị du lịch, làm chậm tăng thu nhập, khó mở rộng quy mô và giảm sức cạnh tranh.

Bảng 3: Thị trường tiêu thụ sản phẩm DTC tại miền núi phía Bắc (năm 2023)



Thị trường tiêu thụ	Tỷ lệ (%)	Mục đích sử dụng	Đặc điểm thị trường
Thị trường nội bộ cộng đồng	75	Nghỉ lễ truyền thống, trang phục dân tộc, sinh hoạt hằng ngày	Thị trường truyền thống, quy mô nhỏ, ít thương mại hóa
Thị trường khách du lịch	20	Quà lưu niệm, trải nghiệm văn hóa	Quy mô nhỏ, phân tán, thiếu tổ chức chuyên nghiệp
Thị trường tiềm năng mở rộng	5	Phát triển sản phẩm du lịch đặc thù, thương mại hóa	Cần đầu tư phát triển, xúc tiến quảng bá và kỹ năng tiếp thị

Nguồn: [6,7].

4.1.4. Thách thức và nguy cơ mai một

Nghề dệt thổ cẩm (DTC) miền núi phía Bắc đang đối mặt thách thức lớn trong bối cảnh hiện đại hóa và hội nhập. Thiếu hụt lực lượng kế thừa là cấp bách khi nhiều thanh niên rời nghề hoặc di cư ra đô thị, làm suy giảm lao động trực tiếp và đe dọa sự tồn tại lâu dài. Cạnh tranh từ hàng công nghiệp giá rẻ, mẫu mã đa dạng, đáp ứng nhanh thị trường đại chúng làm giảm sức hút và khả năng cạnh tranh của thổ cẩm truyền thống, ảnh hưởng đến doanh thu lẫn giá trị văn hóa.

Năng lực quảng bá, thương mại hóa và phát triển sản phẩm du lịch của hộ làm nghề còn hạn chế do thiếu kiến thức quản lý, tiếp thị và nguồn lực; liên kết giữa hộ, làng nghề và tổ chức quản lý lỏng lẻo, khiến giá trị văn hóa–kinh tế chưa được khai thác hiệu quả. Sự hỗ trợ thiếu đồng bộ giữa cơ quan quản lý, tổ chức phát triển nghề, doanh nghiệp và cộng đồng—cùng việc chính sách triển khai chưa hiệu quả—làm giảm sức mạnh tổng hợp. Nghề đứng trước nguy cơ mai một, đòi hỏi can thiệp kịp thời và phối hợp để bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống và tiềm năng kinh tế trong tương lai.

Bảng 4: Các thách thức chính ảnh hưởng đến nghề DTC (Dữ liệu 2022-2023)

Thách thức	Tỷ lệ ảnh hưởng (%)	Mô tả chi tiết
Thiếu hụt người kế thừa	72	Thanh niên ít lựa chọn nghề, di cư ra thành phố
Cạnh tranh sản phẩm công nghiệp	65	Sản phẩm giá rẻ, mẫu mã đa dạng, dễ tiếp cận thị trường
Hạn chế kỹ năng tiếp thị và quản lý	65	Thiếu kỹ năng thương mại, quảng bá, quản lý sản phẩm
Thiếu liên kết phát triển	58	Phân tán, thiếu hợp tác giữa các hộ, làng nghề và tổ chức
Chính sách hỗ trợ chưa hiệu quả	50	Các chính sách chưa được thực thi sâu rộng, thiếu tính khả thi

Nguồn: [2,7,8].

4.2. Đánh giá chung về giá trị nghề DTC trong phát triển du lịch đặc thù

Nghề DTC giữ vai trò then chốt trong du lịch đặc thù miền núi phía Bắc nhờ giá trị văn hóa độc đáo của sản phẩm thủ công. Thổ cẩm vừa thể hiện trình độ nghệ thuật, vừa phản ánh đời sống, tín ngưỡng và truyền thống lâu đời của các dân tộc; sự đa dạng về hoa văn, màu sắc, kỹ thuật tạo sức hút riêng, lôi cuốn du khách trong–ngoài nước không chỉ mua sản phẩm mà còn muốn trải nghiệm quy trình dệt để hiểu sâu văn hóa bản địa. Tiềm năng phát triển rất lớn: tham quan làng nghề, trải nghiệm thủ công, mua sắm quà lưu niệm/trang trí mang dấu ấn văn hóa. Những hoạt động này gia tăng giá trị kinh tế, nâng trải nghiệm, kéo dài lưu trú và chi tiêu; đồng thời củng cố du lịch cộng đồng, tạo sinh kế bền vững và giảm rủi ro trước biến động thị trường. Khai thác hiệu quả đòi hỏi nâng chất lượng sản phẩm—thiết kế sáng tạo, bao bì phù hợp thị trường du lịch—để tăng sức hấp dẫn và giá trị thương hiệu. Cần đa dạng hóa xúc tiến trên các kênh truyền thông hiện đại và tăng liên kết các bên để mở rộng thị trường, thu hút phân khúc khách đa dạng. Đào tạo kỹ năng quản trị, marketing, phục vụ khách cho lao động làng nghề là thiết yếu; song song, ưu tiên bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa để giữ bản sắc dân tộc, đồng thời đáp ứng nhu cầu của thị trường du lịch hiện đại.

Bảng 5: Đánh giá giá trị và tiềm năng phát triển du lịch dựa trên nghề DTC

Yếu tố đánh giá	Mô tả chi tiết
Giá trị văn hóa	Thể hiện truyền thống, tín ngưỡng, bản sắc dân tộc, nghệ thuật thủ công tinh xảo
Tiềm năng thu hút du khách	Sản phẩm độc đáo, trải nghiệm văn hóa thực tế, hấp dẫn khách du lịch trong và ngoài nước
Loại hình dịch vụ	Tham quan làng nghề, trải nghiệm dệt, mua sắm quà lưu niệm, vật dụng trang trí
Giá trị kinh tế	Gia tăng chi tiêu du lịch, tăng thời gian lưu trú, tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng
Yêu cầu phát triển	Nâng cao chất lượng sản phẩm, quảng bá đa kênh, đào tạo kỹ năng, bảo tồn giá trị truyền thống

Nguồn: [2,9,10].

4.3. Một số giải pháp phát huy giá trị nghề DTC trong phát triển du lịch

Phát huy giá trị nghề DTC trong phát triển du lịch đặc thù đòi hỏi sự kết hợp đồng bộ của nhiều giải pháp, tập trung vào bảo tồn văn hóa truyền thống, phát triển sản phẩm du lịch và nâng cao năng lực cộng đồng. Trước hết, công tác bảo tồn và phục hồi nghề DTC cần được chú trọng thông qua việc tổ chức các chương trình đào tạo bài bản nhằm truyền dạy kỹ thuật dệt thủ công cũng

như bảo tồn các hoa văn truyền thống đặc trưng của từng dân tộc. Việc duy trì và phát triển các kỹ thuật truyền thống không chỉ giúp giữ gìn bản sắc văn hóa mà còn nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo điều kiện thuận lợi để nghề dệt tiếp tục phát triển bền vững.

Phát triển các sản phẩm du lịch gắn kết với nghề DTC đóng vai trò quan trọng trong việc mở rộng thị trường và nâng cao giá trị kinh tế cho cộng đồng địa phương. Cần xây dựng các chương trình du lịch trải nghiệm, trong đó du khách có thể tham quan làng nghề, tham gia vào quá trình dệt, đồng thời mua sắm các sản phẩm thổ cẩm làm quà lưu niệm. Sự kết hợp này không chỉ tạo ra trải nghiệm đa chiều cho khách du lịch mà còn thúc đẩy sự phát triển của các dịch vụ hỗ trợ, góp phần làm đa dạng hóa sản phẩm du lịch đặc thù.

Hoạt động xúc tiến quảng bá cần được đẩy mạnh thông qua việc sử dụng các kênh truyền thông hiện đại, từ mạng xã hội đến các nền tảng quảng bá trực tuyến và truyền thống. Các sự kiện văn hóa, hội chợ nghề truyền thống được tổ chức định kỳ cũng đóng vai trò quan trọng trong việc giới thiệu và tôn vinh giá trị của nghề dệt thổ cẩm, tạo điều kiện để các sản phẩm nghề thủ công tiếp cận được với thị trường rộng lớn hơn, góp phần nâng cao nhận thức và giá trị thương hiệu cho sản phẩm.

Nâng cao năng lực cho cộng đồng dân tộc thiểu số cũng là một yếu tố then chốt để phát triển nghề dệt thổ cẩm gắn liền với du lịch. Việc tổ chức các khóa đào tạo về kỹ năng kinh doanh, quản lý du lịch cộng đồng và kỹ năng giao tiếp với khách du lịch sẽ giúp người dân địa phương chủ động hơn trong việc quản lý và phát triển các dịch vụ du lịch tại địa phương, từ đó tăng khả năng tạo ra giá trị kinh tế và duy trì nghề truyền thống.

Cuối cùng, vai trò của chính sách hỗ trợ từ Nhà nước và chính quyền địa phương không thể thiếu trong việc

thúc đẩy phát triển nghề DTC và du lịch đặc thù. Các chính sách cần tập trung vào việc bảo vệ bản quyền văn hóa truyền thống, hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng du lịch, tạo điều kiện thuận lợi về mặt pháp lý và kinh tế cho các làng nghề và cộng đồng dân tộc thiểu số. Sự hỗ trợ này sẽ tạo ra môi trường thuận lợi cho sự phát triển bền vững của nghề dệt thổ cẩm và ngành du lịch đặc thù tại miền núi phía Bắc.

5. Kết luận

Nghiên cứu cung cấp cái nhìn toàn diện, hệ thống về nghề DTC trong bối cảnh du lịch đặc thù miền núi phía Bắc. Qua phân tích thực trạng, tiềm năng và thách thức, công trình khẳng định nghề không chỉ là biểu tượng văn hóa mà còn là nguồn lực cho sinh kế và mô hình du lịch cộng đồng bền vững. Kết quả cho thấy nghề chủ yếu tồn tại ở quy mô thủ công nhỏ lẻ, do phụ nữ đảm nhiệm, phản ánh chiều sâu văn hóa các dân tộc thiểu số. Song, nghề chịu sức ép thiếu kế thừa, cạnh tranh từ sản phẩm công nghiệp và hạn chế tiếp cận thị trường—đòi hỏi nâng cao năng lực cộng đồng và hoàn thiện chuỗi giá trị du lịch gắn với sản phẩm văn hóa.

Về học thuật, nghiên cứu bổ sung cơ sở lý luận về du lịch đặc thù gắn bảo tồn di sản phi vật thể trong điều kiện Việt Nam, nhất là ở vùng dân tộc thiểu số. Về thực tiễn, đề xuất định hướng tích hợp nghề DTC vào chiến lược phát triển địa phương: đào tạo, nâng chất sản phẩm, xúc tiến quảng bá, và liên kết cộng đồng – doanh nghiệp – chính quyền. Khai thác hiệu quả giá trị văn hóa và kinh tế của nghề cần sự phối hợp đồng bộ các bên liên quan. Chính sách phải đi vào chiều sâu: bảo tồn kỹ thuật truyền thống, phát triển sản phẩm sáng tạo phù hợp thị trường, tạo điều kiện để người dân chủ động tham gia du lịch. Các giải pháp này vừa gìn giữ di sản, vừa thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội bền vững cho miền núi phía Bắc.

Tài liệu tham khảo

1. Bích, T. L. T. (2023). Phát Huy Giá Trị Di Sản Văn Hoá Của Các Dân Tộc Thiểu Số Trong Phát Triển Du Lịch Bền Vững Hiện Nay. *Tạp chí Nghiên cứu Dân tộc*, 12(1), 26-31.
2. Nga, H. T. P., & Vân, N. H. (2019). Phát Triển Du Lịch Cộng Đồng Trở Thành Sinh Kế Bền Vững Cho Người Lự Ở Bản Hon (Tam Đường–Lai Châu). *TNU Journal of Science and Technology*, 201(08), 157-163.
3. Nguyen, K. H., & Nguyen, P. T. (2018). Phát triển du lịch sinh thái ở Tuyên Quang: nghiên cứu trường hợp huyện Lâm Bình. *Scientific Journal of Tan Trao University*, 4(10), 61-67.
4. Văn, Đ. N. (2023). Bảo Tồn Và Phát Huy Giá Trị Văn Hóa Truyền Thống Các Dân Tộc Thiểu Số Gắn Với Phát Triển Kinh Tế Du Lịch-Nhìn Từ Thực Tiễn Tỉnh Nghệ An. *Tạp chí Nghiên cứu Dân tộc*, 12(4), 101-106.
5. Lê, T. H. (2024). Tinh Hoa Văn Hoá Trong Nghề Dệt Thổ Cẩm Chăm. *Journal of Science and Technology-IUH*, 69(03).
6. Nhuận, Đ. T., Phương, D. Q., & Tâm, P. T. (2019). Giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Thái ở Tây Bắc phục vụ cho mục đích phát triển du lịch cộng đồng. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh*, (60), 190-190.
7. Hậu, P. X., & Anh, T. V. (2019). Giải pháp phát triển bền vững làng nghề truyền thống ở Việt Nam phục vụ du

lịch. *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh*, (35), 10-10.

8. Thân, T. N. T. (2024). Khôi Phục Và Khuyến Khích Các Làng Nghề Truyền Thống Dân Tộc Tày Ở Huyện Đà Bắc, Tỉnh Hòa Bình. *Tạp chí Nghiên cứu Dân tộc*, 13(4), 108-113.

9. Chử, T. T. H. (2017). *Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa Thái ở Bản Áng trong phát triển du lịch* (Doctoral dissertation, Trường Đại học Văn Hóa Hà Nội).

10. Đình, N. N., & Trúc, Q. N. T. (2023). Xây Dựng Sản Phẩm Quà Tặng, Quà Đặc Sản Tại Vùng Đất Lam Sơn Trong Phát Triển Du Lịch. *Tạp chí Khoa học*, (04 (16) T01), 63-63.

Exploiting the value of traditional textile weaving in developing special tourism in the Northern mountainous region

Pham Cam Hung¹, Pham Ngoc Dinh¹, Duong Dinh Tien¹, Hoang Anh Cong¹, Tran Dinh Loc^{1*}

¹Thanh Hoa University of Culture, Sports and Tourism

*Corresponding author: trandinhloc@dvttdt.edu.vn

Abstract

This study focuses on exploiting the value of traditional textile weaving in developing special tourism in the Northern mountainous region of Viet Nam. Traditional textile weaving is not only a unique handicraft product but also a significant cultural symbol of ethnic minority groups, reflecting their diverse traditions, beliefs, and cultural identities. Developing tourism based on the cultural value of weaving offers opportunities to preserve and promote traditional cultural heritage while fostering sustainable local economic development. The study analyzes the current situation, potentials, and challenges of leveraging traditional weaving for special tourism development, and proposes solutions to enhance community linkage, improve product quality, and effectively promote these cultural products to build a sustainable development model for the Northern mountainous region.

Keywords traditional textile weaving, special tourism, Northern mountainous region, sustainable development, ethnic minority culture